

Bản án số: 43/2023/HNGĐ -ST

Ngày 20/7/2023

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng Lâm

2. Bà Đoàn Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang – thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương.

- Đại diện VKSND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2023/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐSXST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị **Trần Thị H**, sinh năm 1989

2. Bị đơn: anh **Phùng Minh V**, sinh năm 1991

Đều ở địa chỉ: tổ dân phố A, thị trấn X, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

(chị H và anh V đều đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày: chị và anh Phùng Minh V tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A (nay là thị trấn X), huyện Kiến Xương vào ngày 21/01/2013. Anh, chị chung sống đến khoảng năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh V ham chơi, chị góp ý thì anh có hành vi bạo lực với chị. Chị đã về nhà bố mẹ đẻ tại xã N, huyện T sống ly thân với anh V từ tháng 5/ 2023 đến nay. Xác định không còn tình cảm, chung sống không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: chị và anh V có ba con chung là Phùng Trần Gia A, sinh ngày 01/11/2013, Phùng Trần Gia B, sinh ngày 21/11/2017 và Phùng Trần Khánh Ng, sinh ngày 21/12/2019. Ly hôn chị sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con Khánh Ng, anh V sẽ trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Gia A và Gia B, chị không yêu cầu anh V góp tiền cấp dưỡng nuôi con, chị mở quán bán đồ ăn vặt tại xã N, huyện Tiền Hải thu nhập từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng/ tháng.

Về tài sản và nợ chung: không có. Chị đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Bị đơn anh Phùng Minh V trình bày: quá trình chung sống do tính tình không hợp, chị H không quan tâm đến gia đình nên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, đã nhiều lần chị H về nhà bố mẹ đẻ ở, lần gần đây nhất là từ tháng 5/2023 chị H bỏ đi anh không tìm gọi, không liên lạc; chị H xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Về con chung: anh và chị H có ba con chung như chị H khai, từ khi chị H và anh sống ly thân, chị vẫn về thăm con. Ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung, không yêu cầu chị H góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh lái xe tải, thu nhập khoảng 20.000.000 đồng/ tháng. Con Trần Gia A có nguyện vọng được ở với anh V.

Về tài sản và nợ chung không có. Anh đề nghị được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Kết quả xác minh tại UBND thị trấn X, huyện Kiến Xương thể hiện: quá trình chung sống anh V, chị H thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, chị H đã nhiều lần về nhà bố mẹ đẻ ở. Cả ba con chung hiện nay đang ở cùng anh V, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương phát biểu quan điểm:

Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70,71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: đề nghị áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Phùng Minh V. Giao hai con chung Gia A và Gia B cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Khánh Ng cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh V và chị H về việc không yêu cầu góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung các đương sự đều khai không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Chị Trần Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Phùng Minh V có nơi cư trú tại thị trấn X, huyện Kiến Xương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Chị Trần Thị H và anh Phùng Minh V đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

[4] Về quan hệ hôn nhân: chị H và anh V tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A (nay là thị trấn X), huyện Kiến Xương là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do bất đồng về quan điểm nên thường xảy ra

va chạm, nhiều lần chị H về nhà bố mẹ đẻ ở. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2023 đến nay, không còn quan tâm đến nhau và đều nhất trí ly hôn, cho thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị H, quan điểm của Kiểm sát viên, xử cho chị được ly hôn anh V.

[5] Về quan hệ con chung: chị H và anh V đều có trách nhiệm với con, con Gia A và Gia B hiện đang học cùng trường do vậy cần giao hai con cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng để ổn định và có thể hỗ trợ nhau trong việc học tập, sinh hoạt; con Khánh Ng đang học mẫu giáo, là nữ nên giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với độ tuổi và tâm sinh lý của trẻ. Ghi nhận sự tự nguyện của các bên về việc không yêu cầu góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh V và chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

[6] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: các đương sự đều khai không có.

[7] Về án phí: chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.
- Áp dụng khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Trần Thị H được ly hôn anh Phùng Minh V.

2. Về quan hệ con chung: giao hai con chung Phùng Trần Gia A, sinh ngày 01/11/2013 và Phùng Trần Gia B, sinh ngày 21/11/2017 cho anh Phùng Minh V trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Phùng Trần Khánh Ng, sinh ngày 21/12/2019 cho

chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh V và chị H về việc không yêu cầu góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh V và chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung và quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

3. **Về tài sản chung, nợ chung:** chị H và anh V đều khai không có.

4. **Về án phí:** chị Trần Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001905 ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, chị H đã nộp đủ án phí.

5. **Về quyền kháng cáo:** các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn X;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ